|  |  |
| --- | --- |
|  UBND TỈNH LÂM ĐỒNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /SGDĐT-KHTC | *Lâm Đồng, ngày tháng 4 năm 2023* |
| V/v báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ chính sách cho học sinh năm học 2022 – 2023. |  |

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

#  Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội-Bộ Giáo dục và Đào tạo-Bộ Tài chính Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

# Để kịp thời chi trả chính sách cho học sinh năm học 2022 – 2023, Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng đề nghị các đơn vị gửi danh sách và nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách nêu trên theo biểu mẫu đính kèm để tổng hợp gửi Sở Tài chính cấp kinh phí (lưu ý các đơn vị nhập đầy đủ thông tin trong biểu mẫu).

Để các đơn vị thực hiện đầy đủ chính sách cho học sinh và đúng quy định Sở Giáo dục và đào tạo lưu ý thêm một số nội dung như sau:

**1. Đối với chính sách hỗ trợ chi phí học tập**

- Mức hỗ trợ chi phí học tập: Các đơn vị thực hiện theo đúng quy định theo quy định tại Khoản 10 Điều 20 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập.

- Thời gian thực hiện: 9 tháng (năm học 2022-2023).

**2. Đối với chính sách hỗ trợ tiền ăn, nhà ở theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP**

- Đối tượng được hưởng và quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày thực hiện theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn vàNghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn tập trung cho học sinh tại trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

- Thời gian thực hiện: 9 tháng (năm học 2022-2023).

- Ngoài các nội dung nêu trên các đơn vị lưu ý học sinh còn phải được cấp có thẩm quyền cho phép ở lại trường hoặc khu vực gần trường để học tập trong tuần (học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày) mới được hưởng các chế độ hỗ trợ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP.

**3. Đối với chính sách học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC**

- Tiền học bổng mỗi tháng bằng 80% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ trong từng thời kỳ.

- Hỗ trợ kinh phí mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập với mức 1.000.000đồng/người/năm học.

- Thời gian thực hiện: 9 tháng (năm học 2022-2023).

**4. Đối với chính sách tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP**: Thực hiện theo đúng theo quy định tại Điều 4 Nghị định 57/2017/NĐ-CP.

**5. Thời gian nộp hồ sơ**

Các đơn vị gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 18 tháng 4 năm 2023 (quá thời gian nêu trên đơn vị nào không gửi báo cáo Thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm nếu sau này học sinh có khiếu kiện), hồ sơ bao gồm:

**-** Quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt của trường.

**-** Công văn đề nghị và danh sách học sinh được hưởng chính sách theo biểu mẫu đính kèm.

Nhận được công văn này, đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

 ***Nơi nhận:*** **GIÁM ĐỐC**

 - Như trên;

 - Lưu: VT, KHTC.

  **Phạm Thị Hồng Hải**